| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN K**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 76/2022/QĐCNTTLH | *Huyện K, ngày 15 tháng 8 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 54, 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Ngô Văn S và chị Nguyễn Thị D;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 19 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Ngô Văn S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Anh Ngô Văn S, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Thôn Q4, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng.

2. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1982;

Đăng ký HKTT: Thôn Q4, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng. Hiện ở: Tổ dân phố Đ1, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển S Tòa án,

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Văn S và chị Nguyễn Thị D đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con là Ngô Văn T, sinh ngày 14 tháng 7 năm 2000, đã thành niên có đủ khả năng lao động để nuôi mình, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K, HP;
- Chi cục THADS huyện K, HP;
- UBND xã Đ, huyện K;
- Lưu: Hồ sơ, TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đức Hoàng**